

Mục-liên bản hạnh

Hoàng Xuân-Hân

Phiên âm từ bản nôm,
hiệu-đỉnh và chú-thích

Dẫn

Sau đây là chuyện đức Bồ-tát Mục-liên soạn bằng Việt-ngữ xưa, theo thể lục-bát, để Phật-tử nhớ và tôn-sùng một vị La-hán có tiếng rất hiệu-hữu, đã cứu mẹ ra khỏi Địa-ngục. Cũng nhờ hành-động của Ngài mà nay có lễ Vu-lan ngày rằm tháng bảy để báo-hiệu cho tổ-tiên.

Bồ-tát người Bắc-Ấn-độ, vốn tên Maudgalyâyana, hoặc Moggalâna. Người Trung-quốc đã phiên ra chữ Hán mà ta đọc là Mục-kiền-liên hoặc gọi tắt là Mục-liên. Mục-liên là một trong mười vị đệ-tử cao nhất của đức Phật. Là con nhà phú-hữu, trái ý với cha mẹ, Ngài đi tu đạo Bà-la-môn, thành bậc thầy có tới năm mươi đệ-tử, và nổi tiếng giỏi các phép thần-thông. Nhưng chưa toại ý với đạo-lí mình đã học, Ngài kết bạn với một đồng-chí xá-lị-phất (cariputra) đến kinh-đô Vương-xá-thành (Radjagriha) của nước mình Ma-kiệt-đề (Magadha) để học-hỏi sáu thầy Bà-la-môn nổi tiếng. Nhưng cũng không toại nguyện. Trong sáu thầy ấy, có San-xà-da (Sajaya) mách cho biết rằng thái-tử Thích-ca-mâu-ni (çakyamouni) đã tu đắc-đạo và sắp tới Vương-xá-thành thuyết-pháp. Hai người bèn đi. Lại có bạn của Xá-lị-phất là Át-bệ (Açvajit) đem đạo-lí của đức Phật kể lại cho nghe, hai người xin qui-y và theo đức Phật, rồi nên hai vị đệ-tử rất cao trong Phật-giáo. Đức Phật đã rất chú-trọng đến hai người, khẳng-định rằng cả hai sẽ thành Phật, và coi Mục-liên là đệ-tử thần-thông bậc đầu.

Phật-tử đời sau chú-ý nhất vào truyền-thuyết chuyện bà mẹ Mục-liên, tên là Thanh-đề, bị đày vào ngục A-tì vì bà có ác-tâm. Mục-liên thương mẹ, bèn xin Phật giúp đi cứu. Phật bảo nhân ngày rằm tháng bảy là ngày chư-tăng "ra hạ" mà làm lễ trai-đàn xin chư-tăng cầu xá tội cho mẹ. Phật lại cho một cái gậy bít thiếc có phép mở cửa khi gậy gõ vào, và Phật trở cho Mục-liên biết mẹ bị giam ở ngục nào? Nhờ vậy, Mục-liên tìm được nơi mẹ bị đày; rồi nhờ ngục-tốt gọi mẹ ra nhận mặt. Thanh-đề nói không có con nào tên Mục-liên. Mục-liên phải giải-thích rằng đó là hiệu sau khi tu chứng-quả. Mẹ mừng và ra ngục với con. Mục-liên mời mẹ ăn chuối. Bà bóc vỏ, vứt xuống đất, những tù-nhân khác muốn lượm ăn. Bà bèn lấy chân dẫm cho nát. Con biết mẹ còn nghiệp-chướng; lòng buồn, nhưng cũng làm phép dâng mẹ bát cơm trắng. Mẹ mừng, và ăn cơm; nhưng khi cơm sắp vào miệng thì lại hoá ra than. Phật cũng không độ được kẻ ác-tâm; Thanh-đề lại phải luân-hồi làm kiếp chó để tự-tu thêm. Nhờ con tu-hành, chư-tăng giúp cứu, ba năm sau, bà mới trở lại kiếp người.

Văn-kiện sau đây kể lại chuyện này bằng quốc-âm, thể lục-bát dễ hiểu, dễ nhớ để giáo-hoá Phật-tử nước ta. Giá-trị bản văn không hơn những chuyện cổ-tích bằng văn lục-bát đời Lê còn lại ngày nay. Chữ văn nhiều nơi chọn vựng. Quí là về phương-diện cổ-ngữ Việt. Trong chính-văn ngắn-ngủi, chỉ có 162 về (1134 từ) mà văn-bản còn giữ được khá nhiều từ cổ (tôi viết tắt bằng âm-hiệu "t.c." trong vòng đơn), hoặc nghĩa cổ, hoặc âm cổ bằng cách đổi âm trắc ra âm bằng (tôi viết tắt bằng âm-hiệu "b.â." trong vòng đơn).

Một tính-cách khác của Phật-giáo đời Lê cũng thấy trong văn này: ấy là "Tam giáo tịnh

on Vua và chúc nước vững-bền.

Tuy văn-bản nôm không mang thời-điểm khắc, nhưng chữ nôm cổ, từ-ngữ cổ vẫn còn. Và lại tôi được thấy bản in này đóng cùng với một sách khác có tựa khắc năm 1731 (Vĩnh-thọ tam niên), một loại sách có chữ nôm mà tự-dạng còn mới hơn, dùng bởi các thiền-sư Tam-giáo để làm những lễ trai-đàn (tên sách là **Cung-văn dịch đình bài-biện các đàn**). Tôi nghĩ rằng văn-bản này đáng được coi là khắc tự đời Lê, trước 1731. Chữ khắc khá chính-xác, tuy rằng cũng có chữ không thành hình hoặc làm ra chữ khác. Có chữ mà tôi chưa vì chắc sai hoặc nghi sai, thì tôi sẽ dùng ám-hiệu "ng." trong vòng đơn, nghĩa là: nguyên là. Trong bản phiên-âm, tôi cũng chú-giải những từ tôi nghĩa, viết bằng chữ xiên trong vòng đơn liền sau những chữ ấy. Tôi cũng sẽ xếp các từ được chú-giải ấy vào một phần tự-vựng đặt cuối sách. Sau các từ, sẽ có những số mã trở về mang từ ấy và có chữ mang cả chú-thích nữa. sau này, nếu có nhịp, tôi sẽ phiên âm bài tựa sách **Cung văn dịch đình bài biện các đàn** và cho phụ vào đây.

Ngày 4 tháng 9 năm 1994 , PL 2538
Hoàng Xuân-Hãn

Mục-liên tu đạo

1 Tích xưa Đức Bụt Mục-Liên
Thương mẹ tìm đến Tây-thiên tu-hành
Ba năm chứng-quả viên-thành
Một bát một mình nhần-nhục từ-bi

Mẹ ác bị dày

5 Thanh đề (*tên mẹ*) từ thừa sinh-li (*sinh ra*)
Tội nặng, sa ngục A-tì khôn thay !
Diêm-vương đôi-hỏi (*vận tra*) đòi ngày (*nhieu ngày*)
Dương-gian thiện ác, biết hay ca (*t.c. : tại*) lòng
Khán-quan kiểm-bộ tiên-đồng (*kẻ coi sổ giữ ngục*)

10 Mở sổ rờng-rờng biết sự ngay gian
Thanh-đề nét ở đá-đoan (*t.c. đa-doan*)
Thấy người đói khát cơ-hàn chẳng thương
Sát-hại lục-súc ngưư dương (*trâu dê*)
Tồn tha vật-mệnh (*sinh-mệnh chúng*), phỉ (*nhạo*) thường báng tăng

15 Cho nên quả-báo chẳng hăng (*quái goû*)
"Nhị tác nhị thụ" (*mây làm mây chịu*), đọa chung (*roi vào*) U-đồ
(*đường tối: Âm-phuê*)

Mục-liên tìm mẹ

Trở về bạch Bụt thấp cao :

20 ((Còn có ngục nào, vâng phép lại đi))
Bước qua khỏi dặm Bách-kì
Coi thấy cửa ngục thành-trì ghê thay !
Tích-trượng (*gậy bút thiếc*) cầm ở ca (*t.c: 8*) tay
Gõ vào cửa ngục, mở bày song-song

25 Ngưu-đầu ngục-tốt (*kẻ giữ ngục có đầu trâu*) tây đông
Vâng phép đều cùng phóng xá tội-nhân
Thấy mẹ khổ-hải (*bể khoả*) trầm-luân
Bằng dao cắt ruột mười phần quặn đau
Thanh-Đề mới bảo trước sau:

30 ((Mẹ phải cơ-câu (*đói khổ*), nhiều nỗi gian-nguy
((Từ ngày thác xuống Âm-ti
((Mẹ phải cầm ngục A-tì khốn nay
((Ôn con báo-bồ làm chay
((Phá được ngục này, mẹ mới thoát thân

35 ((Chẳng còn bén chút phàm-trần
((Tổ-tiên nội ngoại, song-thân hoà đồ (*tất cả*)
((Được ngồi cửu-phẩm (*cao chín bậc*) Tiên-đô
((Tổng-thực Thiên-trù (*bếp Trời cho ăn*), hi-xả từ-bi))

Cứu mẹ khỏi tù

Mục-Liên thưa ấy mới (*ra? ng. lao*) đi
40 Tìm chẳng thấy mẹ, ngồi thì hoà (*cả*) lo
Mười tám cửa ngục rạc (*t.c. giam*) tù
Thương mẹ thay là! Tìm chẳng thấy đâu
Dòng-dòng nước mắt thấm sâu (*t.c.tay áo; ng: dẫu*)
((Mẹ ơi mẹ hỡi ! ở đâu ? Thương này !))

45 Bụt bảo Mục-Liên rằng bay (*t.c. như vậy*) :
((Mẹ Ngươi bấy-chầy (*bấy lâu*) cầm ở Phong-đô
((Mười tám cửa ngục rạc tù
((Non cao cồn-cộn, Phong-đô rái dằng (*đáng sợ*) !))
Mục-Liên coi thấy chẳng đang

50 Tay cầm tích-trượng gõ ngang cửa tù
Thanh-Đề ra hỏi sự-do:
((Người nào hay đến Phong-đô chốn này ?))
Mục-Liên thưa lời rằng bay (45)
((Tổ đi tìm mẹ chốn này, là Nuôi (*t.c. thưa Ông*)

55 ((Bụt đã bảo tớ mọi lời
((Ôn Nuôi (*t.c. Ông, Bà*) đòi bảo mẹ này ra đây))

Thanh-Đề mắng (*t.c. nghe*) tiếng, than thân :

60 ((Mực-Liên tên ấy, phu-nhân khôn (*khó*) nhìn
((Dương-gian, là vóc (*thân*) con mìn (*t.c. ta*)
((Tên thì (*ng: ngày*) chẳng phải Mực-Liên đâu là))
Qui-sứ khi ấy lại ra:
((Mực-Liên chẳng phải con bà thân-sinh))

65 Mực-Liên lại bảo phân-minh
Dẫn-dụ sau trước chân-tình cho hay:
((Mẹ sinh ra vóc (61)thật rày
((Xuất-gia làm Thầy, cái hiệu Mực-Liên
((Đêm ngày thương mẹ đi tìm

70 ((Bụt cho một trượng tích-kim (*thiếc*) con gầy (*gầy b.aa.*)
((Thấy vậy tìm đến chôn nầy
((Ôn Nuôi (56) ngày rày bảo Mẹ ra đây))
Qui-sứ vào bảo một giây (57)
Thanh-Đề mừng giã các rày tù-nhân :

75 ((Con tôi có nghĩa thập-phân (*hoàn-toàn*)
((Xin ra cho biết, kéo phần đơi trông))
Thanh-Đề ra cửa Đông-phong
Mực-Liên coi thấy cục-cung (*cúi mình*) tạ-từ
Đôi hàng nước mắt bằng mưa

80 Ôm mẹ hoà (*t.c.maø*) khóc qua ư (*t.c.quá chừng*) thương nầy:
((Thì-vần (*vận b.á.*) quả-báo chẳng tây (*t.c.tu, riêng*)
((Nhị tác nhị thụ" (16), ai rày chịu cho
((Bầy-chầy (46) Mẹ thác Phù-Đồ (*Ám-phu*u)
((Mẹ ôi! Quả-báo Phong-Đô nhật-dà (*dạ b.á.: đêm ngày*)

85 ((Áo-ăn (*ăn-mặc*) làm thấy xấu-xa
((Ba năm tù-rạc thật là gian-nguy
((Bây-giờ chẳng có của chi
((Thì-trân quả-thực (trái ngon đúng mùa) Mẹ thì xá (*t.c.hãy*) ăn))

Mẹ còn tính ác

Lòng (*mẹ*) còn toan (*ngĩ*) dữ làm ngăn (*t.c.quen*)

90 Ăn chuỗi bỏ vỏ; tù-nhân ăn mày
Chẳng cho, lấy chân đạp dày
Mực-Liên coi thấy, thương thay cong (*t.c.:trong*) lòng :
((Thể-âu (*t.c.hẫ là*) quả-báo làm xong (*t.c.thật thể*)
((Ước làm sao khỏi thoát vòng u-minh))

95 Mực-Liên niệm-cứu hương-kinh

Và chưa đến miệng, cơm rày (*liền ?*) ra than
Mục-Liên nước mắt hoà (*t.c.cả*) chan (*đầy*)

100 ((Mẹ ơi mẹ hỏi! Bàn-hoàn (*bâng-khuâng*) thương thay!
((Thê-âu (93) quả-báo còn chầy (*t.c.lâu*)
((Mẹ con nhiều nỗi đắng cay trăm đường))

Mẹ bị thêm kiếp chó

Thanh-Đề chịu những tư-lương (*lí-luận*)
Đọa làm thân chó, chực trường (*dài*) ba năm

105 Dòng dòng nước mắt chiều dăm (*t.c.tả hữu*)
Chịu làm thân chó cổ cầm (kim) khác loài
No (*t.c.đủ*) ngày mới được làm người
Vì chưng quả-báo chẳng sai đâu là
Thụ tội khôn-khổ ai qua

110 Rày mới cóc (*t.c.:biết*) tính, sự nầy biết hay
Nhớ ơn có Mục-Liên Thầy
Mình tâm kiến tính (*rõ tâm thấy tính*) thua nầy ai qua
Dựng làm Thủy Lục trai-gia (*lễ chay thủy bộ*)
Kim-ngân châu-báu phát ra làm ngân (89)

115 Trước là báo đức từ-thân
Sau là Thất-tổ (*bảy đời trên cha*) trầm-luân hoá-hồn

Mục-liên cứu mẹ

Cùng nhờ Đại-Pháp Không-môn
Bao nhiêu hoành-mệnh (*sinh mệnh*) đặng-hồn thoát ra
Tụng kinh liên-tiếp nhật-dà (84)

120 Khai phương (*mở lối*), phá ngục khắp hoà (*cả*) làm nơi (*các chỗ*)
Chuyển luân (*quay bánh xe*) Pháp, trống vang trời
Thỉnh Thập-phương Phật hộ nơi chứng-đàn (*đàn cầu xin*)
Thỉnh-văn (*đệ-tử được nghe Phật*) Bồ-tát hai bên
Đồng trợ công-đức mạn-viên (*viên b.â: đầy đủ*) thua nay

125 Tụng kinh Huyết-bồn (*tên kinh gán cho Mục-liên*) khi nay
Trung-Nguyên (*lễ rằm tháng bảy*) xá tội thoát rày Phong-Đô
Bao nhiêu địa-ngục lao-tù
Cùng được thoát cả Tiên-đô thanh-nhàn

Mục-Liên cứu mọi người

Mục-Liên nhớ đức Từ-nhan

Nhiều đàn tam táp (*đi quanh đàn ba vòng*) Phong-Đô rành-rành
Bao nhiêu tù-ngục lạc-hình (*trại giam*)
Bụt liền xá tội, siêu-sinh làm ngan (89)

135 Thanh-Đề từ ấy thoát thân
Khỏi loài cầm thú cổ-cầm (*kim*) từ rày
Nhờ ơn có Mục-Liên Thầy
Các các môn ngục đều rày hoá Tiên
Ai ai hưởng lộc tự-nhiên

140 Thất- tổ Cửu-huyền (*chín đời trước*) đều được hoá sinh
lễ trung-nguyên và dòng tam-giáo
Cam-lô (*sương ngọt*) nước rưới tỉnh-thanh (*trong-trẻo*)
Lầu-lầu kim-tướng (*mình Phật*) tọa bình (*màn che*) liên-hoa
Thiền (*đần*), tiêu (*sáo*), nhạc vỗ, xướng ca
Bảy hàng cây báu rà-rà nở đua

145 Trung-Nguyên (126) phóng-xá lao tù
Mục-Liên tiếp-dẫn, Diêm-phù sạch không
Từ rày đắc đạo thành công
Muôn năm hưởng phúc, Quốc-trung khoẻ bền
Viên-dung (*thông suốt*) báu-phiệt (*bè từ-bi*) vạn tuyên

150 Hữu tội, vô tội, thoát liền lằng-lằng
Thủy thanh (*nước trong*) nguyệt hiện trùng-trùng (*suốt suốt*)
Một cơn gió thổi quét chung (*t.c. ấy*) bụi trần
Ai ai đội đức Hoàng-ân (*nhà Vua*)
Thập-bát địa-ngục làm ngan (89) hi-hoan

155 Ngưu-đầu, mã-diện thiên ban (*ngàn thứ quỷ giữ ngục*)
Đều thì phóng-xá khai-hoàn (*thắng về*) Thiên-quân (*đón Trời*)
Khuyên người thiện-tín xa gần
Xá (*t.c. hãy*) tu cho chín, chữ nhân chớ dòi
Độc dữ quả-báo vô-sai

160 Ai hoà (*t.c.mà*) giữ được, ấy mai được tuyên
Hạnh này truyền để thiên niên (*ngàn năm*)

162 Mục-Liên thành Phật, thành Tiên chép làm ./.

Nam Mô a-di-đà phật
Thiên-Tử Vạn vạn niên chi thọ

Paris ngày trước Trung-nguyên năm Giáp Tuất
Phật-lịch 2538 (C.l. 1994)

Hoàng Xuân-Hãn phiên-âm từ bản Nôm và chú-thích

Mục - lục

Tiêu-đề	sốvế	từ vế
Mục-Liên tu đạo	4	1
Mẹ ác bị dày	12	5
Mục-Liên tìm mẹ	22	17
Cứu mẹ khỏi tu	50	39
Mẹ còn tính ác	14	89
Mẹ bị thêm kiếp cho	26	103
Mục-Liên cứu mọi người	12	129
Lễ Trung-nguyên và dòng Tam-giáo	22	141
Hết	162	162

Bảng dẫn tiếng coả

Áo ăn	85
Bạch	19
Bàn hoàn	100
Báo bổ	33
Bay (x Răng)	45;53
Bằng	28;79
Bâu	43
Ca	8;23
Câm	136
Cầm	32;46
Cong	92
Cốc	110
Cồn-cộn	48
Cơ-cầu	30
Chan	99

Chầy	46;83;101
Chiêu dăm	105
Chưng	16;152
Chứng	3;122
Dà	84;119
Dàng	48
Đá-đoan	11
Đăm (x. Chiêu)	105
Đọa	16;104
Đòi	7
Đồ	36
Đôi hỏi	7
Gầy (=gậy)	70
Giây(x. Một)	57;73
Hằng	15
Hoà: cả	36;40;99;120
Hòa : mà	80
Hồ	18
Khỏe bền	148
Khôn	60
Làm nơi	120
Làm ngần	89;97;114;134;154
Làm xong	93
Lạc (x. Rạc)	133
Mãng	59
Min	61
Một giây	57;73
No	107
Nuôi	54;59;72
Phỉ	14
Qua ư	80
Rạc	41;47;86
Rái	48
Sinh li	5
Tây (riêng)	81
Tây đông	25
Toan	89
Tư-lương	103
Thầy	58;68;137
Thế-âu	93;101

Viên (=viên)	124
Vóc	61;67
Xá	88;158